

Số: 12/2025/QĐST-DS

Đ N, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn : Ông Nguyễn Quốc Ph, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp T H, xã T T, tỉnh Đ N.

- Bị đơn: Bà Vương Thị H, sinh năm: 1982 ông Nguyễn Thành D, sinh năm: 1983; Ông D ủy quyền cho bà H tham gia tố tụng.

Địa chỉ: Ấp Tân Thuận, xã Tân Tiến, tỉnh Đ N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn: Bà Vương Thị H, ông Nguyễn Thành D phải có nghĩa liên đới vụ trả cho ông Nguyễn Quốc Ph số tiền 163.100.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu một trăm nghìn)

- Về án phí DSST: Bị đơn bà Vương Thị H và ông Nguyễn Thành D phải có nghĩa vụ liên đới chịu 4.077.500 đồng (bốn triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

- Phòng thi hành án dân sự khu vực 13- tỉnh Đ N trả lại cho ông Nguyễn Quốc Ph số tiền tạm ứng án phí 5.050.000 đồng (năm triệu không trăm năm mươi nghìn) tạm ứng án phí ông Phong tại phòng thi hành án dân sự khu vực 13- Đ N ngày 17/7/2025 theo biên lai thu tiền số 0028584.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13- Đ N;
- TAND Đ N;
- Phòng THADS khu vực 13 – Đ N;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thị Chức